

Số: 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ

Vĩnh Long, ngày 25 tháng 04 năm 2019

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VĨNH LONG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/QH13/2014 ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long;

- Căn cứ các Báo cáo, Tờ trình đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông;

- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long ngày 25 tháng 4 năm 2019;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long.

QUYẾT NGHỊ

1. Thông qua Báo cáo của HĐQT về hoạt động điều hành Công ty năm 2018, với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội nhất trí thông qua.

2. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động kiểm soát công ty năm 2018, với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội nhất trí thông qua.

3. Thông qua tờ trình việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, với tỷ lệ 99,33% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội nhất trí thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện sửa đổi, bổ sung Điều lệ với các nội dung mà Đại hội đã thông qua.

4. Thông qua tờ trình việc sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị Công ty, với tỷ lệ 99,80% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội nhất trí thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị với các nội dung mà Đại hội đã thông qua.

5. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018, với tỷ lệ 99,74% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội nhất trí thông qua.

- Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu và kết quả kinh doanh năm 2018:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12/2018
- Tài sản ngắn hạn	153.104.595.644
- Tài sản dài hạn	279.723.210.420
Tổng tài sản	432.827.806.064
- Nợ phải trả	111.207.930.354
- Nguồn vốn chủ sở hữu	321.619.875.710

Tổng nguồn vốn	432.827.806.064
- Tổng doanh thu và thu nhập khác	140.006.700.399
- Lợi nhuận trước thuế TNDN	33.538.406.600
- Lợi nhuận sau thuế TNDN	31.652.005.997
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/cổ phiếu)	809

6. Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và trả cổ tức năm 2018, với tỷ lệ 99,74% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội nhất trí thông qua.

STT	Nội dung vấn đề	Đơn vị	Tỷ lệ %	Số tiền
I	Vốn điều lệ	Đồng		289.000.000.000
	Lợi nhuận SXKD sau thuế TNDN	Đồng		31.652.005.997
II	Lợi nhuận phân phối	Đồng		31.652.005.997
III	Trích lập các quỹ	Đồng		
	- Quỹ đầu tư phát triển/lợi nhuận sau thuế	Đồng	5%	1.582.600.300
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động/lợi nhuận sau thuế (trong đó phân bổ 50% quỹ phúc lợi và 50% quỹ khen thưởng)	Đồng	25%	7.913.001.499
	- Quỹ thưởng người quản lý công ty chuyên trách/lợi nhuận sau thuế	Đồng	1,098%	347.400.000
IV	Cổ tức chia cho cổ đông /vốn điều lệ	Đồng	6%	17.340.000.000
	- Từ lợi nhuận năm trước	Đồng		465.520.153
	- Từ lợi nhuận năm nay	Đồng		16.874.479.847
	- Hình thức chia cổ tức bằng tiền mặt			
	- Thời điểm chi trả trong thời hạn 06 tháng, kể từ ngày kết thúc họp ĐHCĐ thường niên năm 2019			
V	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển sang năm tiếp theo	Đồng		4.934.524.351

* Trong đó: Quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động và quỹ thưởng đối với người quản lý Công ty chuyên trách Công ty thực hiện trích quỹ không vượt quy định tại Điều 18, Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2017 hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương thù lao, tiền thưởng đối với Công ty Cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước.

7. Thông qua tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019, với tỷ lệ 99,74% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội nhất trí thông qua.

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ % lợi nhuận sau thuế	Kế hoạch năm 2019 (đồng)
1	Sản lượng nước sạch tiêu thụ (m3)		16.000.000
2	Tổng doanh thu		159.840.000.000
3	Tổng chi phí		121.307.000.000
4	Lợi nhuận trước thuế TNDN		38.533.000.000
5	Thuế TNDN		4.743.600.000
	+ Thuế TNDN được miễn, giảm		2.963.000.000
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN (đã miễn, giảm)		36.752.400.000
7	Nộp ngân sách nhà nước		12.814.600.000
8	Phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN		
8.1	Trích quỹ đầu tư phát triển	5,00%	1.837.620.000
8.2	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	25,00%	9.188.100.000
8.3	Trích quỹ thưởng người quản lý	1,50%	551.286.000
8.4	Trả cổ tức tối thiểu 6%/vốn điều lệ	47,18%	17.340.000.000
8.5	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối		
	- Lợi nhuận các năm trước chưa phân phối chuyển sang		4.934.524.351
	- Lợi nhuận năm nay còn lại sau khi trích quỹ		7.835.394.000
9	Đầu tư xây dựng cơ bản		67.307.832.000
	- Các dự án cấp nước		30.500.000.000
	- Phát triển ống phân phối dịch vụ		9.870.800.000
	- Phát triển khách hàng		6.053.589.000
	- Thay thế đồng hồ đến hạn kiểm định		5.595.843.000
	- Thay thế duy trì đầu nối hộ khách hàng		3.919.200.000
	- Sửa chữa lớn tài sản cố định; bảo trì duy tu bảo dưỡng		11.368.400.000
10	Vốn điều lệ		289.000.000.000
11	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ		12,72%

(*) Đối với Quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động và quỹ thưởng đối với người quản lý Công ty chuyên trách trích tối đa theo tỷ lệ % trên, nhưng tổng số tiền trích quỹ không vượt quá quy định tại Điều 18, Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2017 hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương thù lao, tiền thưởng đối với Công ty Cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước

8. Thông qua tờ trình các đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 và ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một đơn vị kiểm toán trong danh sách các đơn vị kiểm toán như sau:

- Công ty TNHH Kiểm toán CPA – Việt Nam
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt

Tỷ lệ 99,68% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội nhất trí thông qua.

9. Thông qua tờ trình thù lao thành viên hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị công ty, thư ký năm 2019, với tỷ lệ 99,74% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội nhất trí thông qua.

- Thành viên Hội đồng quản trị: 4.500.000 đồng/người/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/người/tháng
- Người phụ trách quản trị công ty, Thư ký: 3.500.000 đồng/người /tháng

10. Thông qua tờ trình số lượng và bầu bổ sung 02 thành viên Hội đồng quản trị cho thời gian còn lại nhiệm kỳ 2016 -2020, với tỷ lệ 99,44% số cổ phần có quyền biểu quyết tham gia Đại hội nhất trí thông qua.

11. Thông qua danh sách ứng cử và kết quả bầu bổ sung 02 thành viên Hội đồng quản trị cho thời gian còn lại nhiệm kỳ 2016-2020.

STT	Họ Tên	Sinh ngày	Số phiếu bầu	Tỷ lệ %	Kết quả bầu cử
1	Đặng Thanh Bình	01/01/1963	32.385.633	112,80%	Trúng cử
2	Trần Ngọc Thành Nhơn	01/12/1980	24.473.361	85,24%	Trúng cử

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Cấp nước Vĩnh Long được lập và thông qua trước Đại hội với tỷ lệ thống nhất 100% của cổ đông có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 25/04/2019./.

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- HĐQT, BKS;
- Website Công ty;
- Lưu VT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT



ĐẶNG TẤN CHIẾN